

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1840 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 01840.26****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC BIWASE BÌNH PHƯỚC
Địa chỉ : Tổ 1, khu phố Mỹ Hưng, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 01/07/2026
Ngày trả kết quả : 13/07/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cổng công ty TNHH HCM Vina - Lô B2 - B, B2 - C, B2 - K, KCN Becamex Bình Phước, phường Chơn Thành, Tp Đồng Nai
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 10 tháng 07 năm 2026

10. GIÁM ĐỐC

**Trần Ngọc Quang**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01840.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	01/07/2026
2	<i>Coliform</i> tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	01/07/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,53 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	01/07/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,04 NTU	≤ 2 NTU	01/07/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/07/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	01/07/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,88	6,0 - 8,5	01/07/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/07/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/07/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	06/07/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.